

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: **Giảng viên** ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: **Xây dựng**;

Chuyên ngành: **Kỹ thuật xây dựng**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **Đào Duy Kiên**

2. Ngày tháng năm sinh: **07/11/1985**; Nam ☒; ☐ Nữ ; ☐ Quốc tịch: **Việt Nam**;

Dân tộc: **Kinh**;

Tôn giáo: **Không**

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): **Xã Cát Trinh, Huyện Phù Cát, Tỉnh Bình Định**

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): **Số nhà 100 đường Bùi Tá Hán, phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh**

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

Đào Duy Kiên, Bộ môn Thi công và Quản lý Xây dựng, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, số 1 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại nhà riêng:..; Điện thoại di động: 0935 259925; E-mail: kiendd@hcmute.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm: 04/2010 đến tháng, năm: 02/2011

Kỹ sư xây dựng, Công ty Obayashi PS Mitsubishi, Phường 19, Quận Bình Thạnh, Thành Phố Hồ Chí Minh

Từ tháng, năm: 11/2013 đến tháng, năm: 07/2014

Kỹ sư xây dựng, Tổng Công Ty Xây Dựng Số 1-CC1, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh

Từ tháng, năm: 09/2014 đến tháng, năm: 02/2018

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Nghiên cứu sinh tại trường Đại học Quốc gia Pusan, quận Geumjeong, thành phố Busan,
Hàn Quốc

Từ tháng, năm: 04/2018 đến tháng, năm: Hiện nay

Giảng viên, Bộ môn Thi công và Quản lý Xây dựng, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, số 1 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chức vụ hiện nay: **Giảng viên, Chủ tịch Công Đoàn Bộ Phận**

Chức vụ cao nhất đã qua: Chủ tịch Công Đoàn Bộ Phận, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Xây dựng, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ cơ quan: Số 01 Đường Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại cơ quan: (+84-8) 38972092

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): **Không**

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm: **Chưa**

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): **Không**

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): **Không**

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 29 tháng 03 năm 2010; số văn bằng: 011813; ngành: Xây dựng dân dụng và công nghiệp, chuyên ngành: Kỹ sư Xây Dựng; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Bách Khoa Đà Nẵng, Việt Nam

- Được cấp bằng ĐH ngày 13 tháng 05 năm 2014; số văn bằng: 937358; ngành: Quản trị kinh doanh, chuyên ngành: Quản trị kinh doanh; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Kinh tế Tp HCM, Việt nam

- Được cấp bằng ThS ngày 21 tháng 04 năm 2014; số văn bằng: CH14-0253; ngành: Xây dựng, chuyên ngành: Xây dựng; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Bách Khoa Tp HCM, Việt nam

- Được cấp bằng TS ngày 23 tháng 02 năm 2018; số văn bằng:; ngành: Xây dựng, chuyên ngành: Xây dựng; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học quốc gia Pusan, Hàn Quốc

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm, ngành: **Chưa**

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: **Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh**

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: **Xây dựng - Kiến trúc**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng nghiên cứu 1: **Phân tích ứng xử của kết cấu liên hợp, kết cấu composite nhiều lớp vật liệu bằng phương pháp kiểm tra phá hủy và không phá hủy.**
- Hướng nghiên cứu 2: **Đặc trưng bề mặt ăn mòn và ứng xử của kết cấu kim loại chịu ăn mòn theo thời gian**

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng): **04 HVCH** bảo vệ thành công luận văn ThS (Trong đó 03 HVCH đã có bằng; 01 HVCH đã bảo vệ thành công luận văn)
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: **04 đề tài cấp Trường** với vai trò chủ nhiệm đề tài; Đang chủ trì 01 đề tài cấp trường năm 2025 với vai trò chủ nhiệm đề tài.
- Đã công bố và xuất bản: **53** bài báo khoa học, trong đó:
 - **13** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín **ISI** (9 bài là tác giả chính);
 - **04** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín **Scopus**;
 - **05** bài báo khoa học trên các hội nghị có Index scopus
 - **02** bài báo đăng trên tạp chí khoa học có uy tín ngoài nước;
 - **18** bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước;
 - **10** bài báo trình bày và đăng trong kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế,
 - **01** bài báo trình bày và đăng trong kỷ yếu hội nghị khoa học trong nước.
- Số lượng sách đã xuất bản: **Không**

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Chủ tịch Công đoàn Khoa Xây dựng từ 8/2020 đến nay: Quyết định số 48/QĐ-CD/2020, ngày 26/08/2020
- Trưởng phòng thực tập nghề xây dựng từ 8/2020 đến nay: Quyết định số 3004/QĐ-ĐHSPKT, ngày 15/10/2020
- Phó giám đốc Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật xây dựng của Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 1013/QĐ-ĐHSPKT, ngày 20/03/2020
- Giám đốc Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật xây dựng trực thuộc Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 1039/QĐ-ĐHSPKT, ngày 19/03/2025.
- Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động nghiên cứu khoa học giai đoạn 2016-2021 (GIẤY KHEN theo quyết định số 2879/QĐ-ĐHSPKT)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học: Hoàn thành xuất sắc công tác tổ chức hội nghị The 2020 International Conference on Green Technology and Sustainable Development (GTSD2020) (GIẤY KHEN theo quyết định số 3668/QĐ-ĐHSPKT, ngày 15/12/2020)
 - Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở các năm học: 2018-2019: Theo quyết định số 1812/QĐ-ĐHSPKT, ngày 19/09/2019
 - Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở các năm học: 2019-2020: Theo quyết định số 3195/QĐ-ĐHSPKT, ngày 30/10/2020
 - Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở các năm học: 2023-2024: Theo quyết định số 21/QĐ-ĐHSPKT, ngày 03/01/2025.
 - Đảng viên Chi Bộ 11 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2022: Giấy khen số 163 – QĐ/ĐU, ngày 31/01/2023
 - Đảng viên Chi Bộ 11 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2024: Giấy khen số 276- QĐ/ĐU, ngày 09/01/2025.
 - Thành viên Hội đồng khoa thuộc Khoa Xây Dựng: Quyết định số 1379/QĐ-ĐHSPKT, ngày 06/05/2020
 - Thành viên hội đồng tư vấn ngành Quản lý xây dựng: Quyết định số 2652/QĐ-ĐHSPKT, ngày 23/09/2020
 - Thành viên hội đồng tư vấn ngành Kỹ thuật Công Trình Giao Thông: Quyết định số 2653/QĐ-ĐHSPKT, ngày 23/09/2020
 - Thành viên hội đồng tự đánh giá chương trình Quản lý xây dựng: Quyết định số 2067/QĐ-ĐHSPKT, ngày 30/06/2023
 - Quyết định về việc công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo ngành Quản lý Xây Dựng trình độ đại học thuộc Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh: Quyết định số 170/QĐ-TTKĐ, ngày 19/07/2024.
 - Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo Ngành Quản Lý Xây Dựng: Số 199/CEAHCM-CT, ngày 19/07/2024
16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): **Không**

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Theo tiêu chuẩn:

- Có phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị vững vàng;
- Có chuyên môn được đào tạo phù hợp;
- Có lý lịch bản thân rõ ràng;
- Có sức khỏe đảm bảo yêu cầu nghề nghiệp.

Theo nhiệm vụ:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ của nhà giáo về đào tạo và nghiên cứu khoa học;

- Thực hiện tốt quy định của pháp luật và điều lệ của Nhà trường;

- Không ngừng rèn luyện trình độ ngoại ngữ, chuyên môn và nghiên cứu khoa học;

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: **07 năm**

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2018-2019	-	-	-	4	480	-	480/453/270
2	2019-2020	-	-	2	9	585	-	585/616.85//270
3	2020-2021	-	-	-	6	630	-	630/716.4/270
4	2021-2022	-	-	-	9	435	-	435/612.05/270
03 năm học cuối								
5	2022-2023	-	-	1	6	525	-	525/624.69/270
6	2023-2024	-	-	1	6	495	-	495/735.96/270
7	2024-2025	-	-	1	9	615	-	615/793.83/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: **Tiếng Anh**

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc ☐ TSKH; tại nước: Hàn Quốc
năm 2017

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Môn Surveying

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Tp.HCM

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): **IELTS 6.0**

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Lê Công Định		x	x		8/2019-2/2020	Trường ĐH SPKT TP. HCM	18/08/2020
2	Trương Thanh Mẫn		x	x		3/2020-8/2020	Trường ĐH SPKT TP. HCM	29/01/2023
3	Nguyễn Thị Thu Hào		x	x		05/2022-11/2022	Trường ĐH SPKT TP. HCM	20/06/2023
4	Trần Duy Trình		x	x		12/2023-06/2024	Trường ĐH SPKT TP. HCM	Đã bảo vệ, chưa nhận bằng

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên: **Không**

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

Đã chủ trì **01 đề tài trọng điểm cấp cơ sở, 03 đề tài cấp cơ sở:**

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình, dự án, đề tài,...)	Trách nhiệm (CN, PCN, TK)	Mã số, cấp quản lý	Quyết định giao nhiệm vụ (số, ngày tháng)	Thời gian thực hiện (tháng, năm đến tháng, năm...)	Văn bản nghiệm thu (văn bản, số, ngày tháng, năm), xếp loại kết quả
1	Ứng xử của kết cấu liên hợp dầm thép sàn bê tông cốt thép sử dụng liên kết kháng cắt Crestbond	CN	T2021-105TD, Cấp Trường trọng điểm	Hợp đồng số 207/HĐ-KHCN ngày 25/05/2021	05/2021 đến 08/2022	Biên bản họp hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài, ngày 08/08/2022 Khá

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2	Phân tích phần tử hữu hạn đặc trưng làm việc của kết cấu liên hợp dầm thép sàn bê tông cốt thép sử dụng liên kết kháng cắt Crestbond	CN	T2022-155, Cấp Trường	Hợp đồng số 155/HĐ-KHCN ngày 25/05/2022	05/2022 đến 06/2023	Biên bản họp hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài ngày 16/06/2023 Khá
3	Đặc trưng ăn mòn của dầm thép hình theo thời gian	CN	T2023-148, Cấp Trường	Hợp đồng số T2023-148/HĐ-KHCN ngày 25/05/2023	05/2023 đến 06/2024	Biên bản họp hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài ngày 21/06/2024 Khá
4	Phân tích ảnh hưởng của ăn mòn đến ứng xử trượt giữa bê tông và cốt thép	CN	T2024-79, Cấp trường	Hợp đồng số 79/HĐ-KHCN ngày 27/05/2024	05/2024 đến 05/2025	Biên bản họp hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài ngày 10/01/2025 Khá

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I Trước khi được công nhận TS (trước tháng 2/2018)								
1	Evaluating of Deflection and Relative Slip of Steel - Concrete Composite Beam Using Perfobond Shear Connector	4	Có	The Fourteen East Asia-Pacific Conference on Structural Engineering and Construction EASEC-14. ISBN: 978-604-82-1684-9	Hội nghị quốc tế		pp. 948-956	01-2016

2	Evaluation Of Residual Tensile Load-Carrying Capacity Of 75-Year-Old Steel Members	4	Không	The Fourteen East Asia-Pacific Conference on Structural Engineering and Construction EASEC-14 ISBN: 978-604-82-1684-9	Hội nghị quốc tế		pp. 1901-1904	01-2016
3	Weathering Performance Evaluation of Duplex Coating Systems of Thermal Spraying and Painting using Corrosion Test	5	Không	Journal of Korean Society of Steel Construction 1226-363X (pISSN) / 2287-4054 (eISSN)	Tạp chí quốc tế		vol.28, no.2, pp. 97-108	04-2016
4	Fatigue test of 75-year-old corroded steel	5	Không	Proceedings of the Korean Society of Steel Construction Conference ISSN: 2287-111X	Hội nghị quốc tế		vol. 27, no. 1, pp. 21-22	06-2016
5	Fundamental study of tensile behavior of corroded steel plates based on rusting grade of panting	5	Không	Proceedings of the Korean Society of Steel Construction Conference ISSN: 2287-111X	Hội nghị quốc tế		vol. 27, no. 1, pp. 23-24	06-2016
6	Analysis of corroded surface of steel member in boundary with concrete block	3	Có	Proceedings of the Korean Society of Steel Construction Conference ISSN: 2287-111X	Hội nghị quốc tế		vol. 27, no. 1, pp. 25-26	06-2016
7	Tensile test of corroded steel plates at the boundary with concrete	5	Không	Proceedings of the Korean Society of Steel Construction Conference ISSN: 2287-111X	Hội nghị quốc tế		vol. 27, no. 1, pp. 27-28	06-2016

8	Application of Weibull distribution function in corrosion losses of steel member in boundary with concrete	3	Có	Proceedings of the 5th International Symposium on Reliability Engineering and Risk Management ISRERM-2016	Hội nghị quốc tế		pp. 369-372	08-2016
9	Change in tensile behavior of painted steel plates according to percentage of surface rusted area	4	Không	Proceedings of the 5th International Symposium on Reliability Engineering and Risk Management ISRERM-2016	Hội nghị quốc tế		pp. 441-444	08-2016
10	Shear resistance behaviors of a newly puzzle shape of crestbond rib shear connector: An experimental study	6	Có	Steel and Composite Structures ISSN / eISSN: 1229-9367 / 1598-6233	SCIE, Q1, IF 4.6		vol. 21, no. 5, pp. 1157-1182	08-2016
11	Behavior of steel and concrete composite beams with a newly puzzle shape of crestbond rib shear connector: An experimental study	6	Có	Structural Engineering and Mechanics ISSN / eISSN: 1225-4568 / 1598-6217	SCIE, Q2, IF 2.2		vol. 60, no. 6, pp. 1001-1019	08-2016
12	Effect of corrosion on the tension behavior of painted structural steel members	5	Không	Journal of Constructional Steel Research ISSN / eISSN: 0143-974X / 1873-5983	SCIE, Q1, IF 4.1		vol.133, pp. 256-268	06-2017

13	Application of a newly puzzle shaped crestbond rib shear connector in composite beam using opposite T steel girder: An Experimental Study	4	Có	The 4th conference Congrès International de Géotechnique Ouvra ges Structures CIGOS- 2017 Springer, ISBN: 978-2- 9559100-0-9	Scopus (Q4)			10-2017
14	A Time-dependent Corrosion Characteristic of a Steel Member in Contact with Concrete	5	Có	International Journal of Steel Structures ISSN / eISSN: 1598-2351 / 2093-6311	SCIE, Q2, IF 1.6		vol.18, no. 3, pp. 976- 992	02-2018
II Sau khi được công nhận TS (sau tháng 2/2018)								
15	Fatigue resistance improvement of welded joints by bristle roll-brush grinding	5	Không	International Journal of Steel Structures ISSN / eISSN: 1598-2351 / 2093-6311	SCIE, Q2, IF 1.6		vol.18, no. 3, pp. 1631- 1638	04-2018
16	Evaluation on residual compressive strength of welded circular tubular members with locally corroded ends	5	Không	Journal of Korean Society of Steel Construction 1226-363X (pISSN) / 2287-4054 (eISSN)	Tạp chí quốc tế		Vol. 30, no. 3, pp. 145-152	06-2018
17	Compressive strength evaluation of circular tubular short columns with locally corroded ends	5	Không	Journal of Constructional Steel Research ISSN / eISSN: 0143-974X / 1873-5983	SCIE, Q1, IF 4.1		vol.149, pp. 31- 40	10-2018

18	An approach for evaluating tensile strength of painted steel plates from the surface rusting grade	4	Không	Corrosion Engineering Science and Technology ISSN / eISSN: 1478-422X / 1743-2782	SCIE, Q2, IF 1.9		Vol. 53, no. 7, pp. 510-516	10-2018
19	Investigation of Rayleigh wave interaction with surface defects	4	Không	Journal of Science and Technology in Civil Engineering NUCE ISSN 1859-2996	Tạp chí trong nước		vol 13, no 3, pp. 95-103	08-2019
20	Numerical analysis for surface wave motions in an elastic half-space	4	Không	Kỷ yếu Hội nghị Cơ học kỹ thuật toàn quốc kỷ niệm 40 năm thành lập Viện Cơ học (ISBN 978-604-913-854-6)	Hội nghị trong nước			04-2019
21	Ứng xử của sàn rỗng sử dụng vữa xi măng cát và lưới sợi thép định hình	5	Có	Tạp chí Xây dựng Việt Nam, Bộ Xây Dựng, Vietnam Journal of Construction ISSN: 0866-8762	Tạp chí chưa có bản online tại thời điểm này		pp. 17-21	04-2020
22	Nghiên cứu sự suy giảm khả năng chịu uốn dầm bê tông cốt thép theo cấp độ ăn mòn	4	Có	Tạp chí Xây dựng Việt Nam, Bộ Xây Dựng, Vietnam Journal of Construction ISSN: 0866-8762	Tạp chí chưa có bản online tại thời điểm này		pp. 128-132	05-2020
23	Rayleigh wave motions in an orthotropic half-space under time-harmonic loadings: A theoretical study	6	Có	Applied Mathematical Modelling ISSN / eISSN: 0307-904X / 1872-8480	SCIE, Q1, IF 5.0		vol. 87, pp. 171-179	06-2020
24	Ảnh hưởng của nhiệt độ đến khả năng chịu nén của bê tông và bê	4	Có	Tạp chí Xây dựng Việt Nam, Bộ Xây Dựng, Vietnam Journal of Construction ISSN: 0866-8762	Tạp chí chưa có bản online tại thời điểm này		pp. 250-255	08-2020

	tổng cốt liệu tái chế							
25	Khảo sát đặc trưng ăn mòn Kết cấu bê tông cốt thép (btct) tại tỉnh An Giang	5	Không	Nghiên Cứu & Phát Triển Vật Liệu Xây Dựng	Tạp chí trong nước		pp. 43-49	10-2020
26	Ứng xử dầm thép hình bị ăn mòn hai đầu chịu uốn bốn điểm	3	Có	Tạp chí Xây dựng Việt Nam, Bộ Xây Dựng, Vietnam Journal of Construction ISSN: 0866-8762	Tạp chí chưa có bản online tại thời điểm này		pp. 110-114	11-2020
27	Ultrasonic Guided Waves in Unidirectional Fiber-Reinforced Composite Plates	6	Không	Advances in Condition Monitoring and Structural Health Monitoring - WCCM 2019 (Lecture Notes in Mechanical Engineering - ISSN 2195-4356)	Scopus (Q4)		pp. 677-685	02-2021
28	Evaluation of Tensile Strength of Painted Steel w/ local corrosion at structural connections	3	Có	Journal of Constructional Steel Research ISSN / eISSN: 0143-974X / 1873-5983	SCIE, Q1, IF 4.1		vol.177, pp. 256-268	02-2021
29	Application of Element Combine39 to Reflect the Nature of Newly Puzzel Shaped Crestbond Rib Shear Connector in Composite Beam	4	Có	2020 5th International Conference on Green Technology and Sustainable Development (GTSD), ISBN:978-1-7281-9982-5	Index Scopus		pp. 317-320	12-2020
30	A theoretical and numerical study of ultrasonic waves in	6	Có	2020 5th International Conference on Green Technology and Sustainable	Index Scopus		pp. 392-397	12-2020

	laminated composites for nondestructive evaluation of structures			Development (GTSD), ISBN:978-1-7281-9982-5				
31	Guided wave propagation in a layered half-space structure of anisotropic materials	6	Có	2020 5th International Conference on Green Technology and Sustainable Development (GTSD), ISBN:978-1-7281-9982-5	Index Scopus		pp. 398-404	12-2020
32	Characteristics of Recycled Reinforced Concrete at High Temperatures	5	Có	2020 5th International Conference on Green Technology and Sustainable Development (GTSD), ISBN:978-1-7281-9982-5	Index Scopus		pp. 480-482	12-2020
33	Fire Resistance Evaluation of Reinforced Concrete Structures	4	Có	2020 5th International Conference on Green Technology and Sustainable Development (GTSD), ISBN:978-1-7281-9982-5	Index Scopus		pp. 588-592	12-2020
34	Accelerated Cyclic Corrosion Testing of Steel Member Inside Concrete	6	Có	Computational Intelligence Methods for Green Technology and Sustainable Development - Proceedings of the International Conference GTSD2020 (Advances in Intelligent Systems and Computing, ISSN 2194-5365)	Scopus (Q3)		pp. 590-599	01-2021
35	Guided Waves in Hollow Cylinders: Theoretical and Numerical Study	6	Không	Emerging Technologies and Applications for Green Infrastructure - Proceedings of the 6th International Conference on Geotechnics, Civil	Scopus (Q4)		pp. 295-303	10-2022

				Engineering and Structures (Lecture Notes in Civil Engineering, ISSN 2366 2565)				
36	Application of a newly puzzle shaped crestbond rib shear connector in composite beam using inverted T steel girder: An Experimental Study	3	Có	Structural Engineering and Mechanics ISSN / eISSN: 1225-4568 / 1598-6217	SCIE, Q2, IF 2.2		vol. 79, no. 1, pp. 117-129	07-2021
37	Study on the effects of bonded-stress between concrete and corroded rebar	4	Không	Journal of Materials and Construction ISSN: 2734-9438	Tạp chí trong nước		vol. 11, no. 2, pp. 28-33	11-2021
38	Effects of Molecular Weight on Microfluidic Separation	2	Có	Vietnam Journal of Science and Technology ISSN(Print)/ISSN(Online) 2525-2518/2815-5874	Tạp chí trong nước		vol. 59, no. 6, pp. 798-805	01-2022
39	Fatigue Life of Accelerated Corroded Steel Plate	5	Có	6 th International Conference on Green Technology and Sustainable Development (GTSD)	Hội nghị quốc tế		pp. 390-393	07-2022
40	A Study on Ultrasonic Shear Horizontal Waves in Composite Structures	6	Có	6 th International Conference on Green Technology and Sustainable Development (GTSD)	Hội nghị quốc tế		pp. 394-397	07-2022
41	F.E.M Analysis of Static Tensile Properties of Corroded Steel	2	Có	International Journal of Steel Structures ISSN / eISSN: 1598-2351 / 2093-6311	SCIE, Q2, IF 1.6		Vol. 22, pp. 1614-1622	09-2022

	Structure at Connections							
42	Application of a newly puzzel shaped crestbond rib shear connector in composite beam using opposite T steel girder: A parametric study	1	Có	Tạp chí của Bộ Xây Dựng, Journal of Construction, ISSN 2734-9888	Tạp chí trong nước		pp. 133-137	04-2023
43	Mechanical properties and structural behaviors of reinforced concrete beams subjected to various degrees of corrosion	5	Có	International Journal of Civil Engineering ISSN / eISSN: 1735-0522 / 2383-3874	SCIE, Q2, IF 2.2		vol. 22, no. 2, pp. 1029-1044	02-2024
44	Prediction of Flexural Behavior of Artificially Time Dependent Corroded Steel Beam	3	Có	Tạp chí của Bộ Xây Dựng, Journal of Construction, ISSN 2734-9888	Tạp chí trong nước		pp. 86-90	07-2024
45	Influence of artificial accelerated cyclic corrosion on tensile behavior of reinforcement in concrete	3	Có	Tạp chí của Bộ Xây Dựng, Journal of Construction, ISSN 2734-9888	Tạp chí trong nước		pp. 190-193	10-2024
46	Analysis of four point bending characteristic	2	Có	Journal of Materials and Construction ISSN 2734-9438	Tạp chí trong nước		vol. 14, no. 2, pp. 50-59	12-2024

	of composite assembled hollow slab using profiled steel wire mesh							
47	Analysis of destruction process of corroded steel structure in atmospherical environment by FEM	1	Có	Tạp chí của Bộ Xây Dựng, Journal of Construction, ISSN 2734-9888	Tạp chí trong nước		pp. 291-293	04-2025
48	Static bond stress-slip properties of a time-dependent corroded steel bar working combination with concrete	3	Có	Journal of Structural Integrity and Maintenance ISSN / eISSN: 2470-5314 / 2470-5322	ESCI, Q1, IF 3.0		vol. 10, no. 2, pp. 1-13	04-2025
49	Random laws of kriging method for simulation of characteristic of corroded surface	2	Có	Journal of Materials and Construction ISSN 2734-9438	Tạp chí trong nước		vol. 15, no. 1, pp. 50-59	04-2025
50	Characteristic and random law of roughness factor on corroded surface	1	Có	Tạp chí của Bộ Xây Dựng, Journal of Construction, ISSN 2734-9888	Tạp chí trong nước		pp. 222-225	05-2025

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

1	-	-	-	-	-	-	-
---	---	---	---	---	---	---	---

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: **Không**

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau TS: **Không**

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1	-	-	-	-	-

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau TS: **Không**

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH-CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo Ngành Quản Lý Xây Dựng	Tham gia	-	Trường Đại học Sư Phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh	Quyết định số 2067/QĐ-ĐHSPKT, ngày 30/06/2023	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): **Không**

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): **Không**

- Giờ giảng dạy

Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): **Không**

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đã hướng dẫn chính **04 HVCH** đã có Quyết định cấp bằng ThS, trong đó 03 HVCH đã nhận bằng tốt nghiệp và 01 HVCH đang chờ nhận bằng tốt nghiệp ☒

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: **Không**

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì **04** nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☒

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu: **Không**

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: **07** CTKH ☒

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: **Không**

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

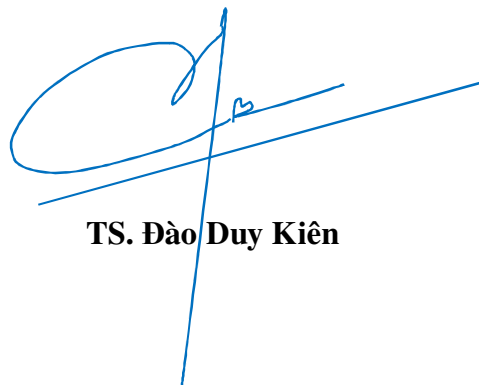
.....

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



TS. Đào Duy Kiên